

Số: /QĐ-UBND

Việt Yên, ngày tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang - đợt 4

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định Quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều các thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND, ngày 16/1/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 02/07/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh về thu hồi đất; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Bắc

Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/5/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 291/QĐ-UBND, ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Việt Yên; Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Việt Yên;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 04/10/2022 của HĐND tỉnh Bắc Giang về việc thông qua Danh mục các dự án, công trình được phép thu hồi đất; các dự án, công trình được phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 7219/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung báo cáo – kỹ thuật xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 72/2021/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2022-2024 tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Công văn số 1350/SNN-KHTC ngày 29/6/2023 của Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn về việc Công bố đơn giá tài sản trên đất là cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất 06 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Công văn số 1767/SXD-KT&VLXD ngày 30/6/2023 của Sở xây dựng về việc công bố đơn giá bồi thường tài sản là nhà, công trình kiến trúc gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/7/2023;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường đất ở, đất vườn trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở khi nhà nước thu hồi để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 3359/QĐ-UBND ngày 02/12/2019 của UBND huyện Việt Yên về việc phê duyệt giá đất cụ thể tính bồi thường đất ở, đất vườn trong cùng thửa đất ở nhưng không được công nhận là đất và đất trồng cây lâu năm để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B đi Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên;

Căn cứ vào Biên bản thẩm định hồ sơ thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB của Hội đồng bồi thường GPMB huyện Việt Yên để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (đợt 4);

Theo đề nghị tại Tờ trình số 739/TTr-TNMT ngày 31/7/2023 của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB để thực hiện dự án: Đầu tư xây dựng mới tuyến đường kết nối đường tỉnh 295B với Khu công nghiệp Đình Trám, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang (đợt 4), với những nội dung sau:

I. PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA DỰ ÁN:

1. Diện tích thu hồi theo phương án: 1.560,6m² (Một nghìn, năm trăm sáu mươi phẩy sáu mét vuông) đất nông nghiệp 01 hộ gia đình sử dụng ổn định (đất nông nghiệp trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở) và đất công ích do UBND xã quản lý. Cụ thể như sau:

- Đất nông nghiệp trồng cây lâu năm: 1.092,8 m².
- + Đất trồng cây lâu năm là đất vườn trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở: 937,6 m².
- + Đất trồng cây lâu năm sử dụng ổn định tăng lên sau khi đo đạc bản đồ địa chính năm 2001 đến trước ngày 01/7/2004: 155,2 m².
- Đất công ích do UBND xã Hồng Thái quản lý: 467,8 m².
- + Đất trồng cây lâu năm: 317,7 m²;
- + Đất bằng trồng cây hàng năm khác: 150,1 m².

2. Địa điểm: Khu trại ông Hát, thôn Hùng Lãm 3, xã Hồng Thái, huyện Việt Yên.

II. Phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB:

Tổng giá trị phương án: **3,412,176,630 đồng** (Bằng chữ: Ba tỷ bốn trăm mười hai triệu một trăm bảy mươi sáu nghìn sáu trăm ba mươi đồng). Trong đó:

1. Kinh phí bồi thường về đất: 3.288.584.000 đồng

1.1. Bồi thường về đất đối với đất được xác định là đất vườn trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở

- Về diện tích: 937,6m²
- Về nguồn gốc: Trước đây là một phần của khu đất do ông Trần Văn Cốp (bố ông Trần Văn Tá, Trần Văn Hát) để lại, diện tích đất được sử dụng ổn định từ xưa đến nay và không tranh chấp. Đến năm 1998, khu đất được UBND huyện Việt Yên cấp giấy CNQSD đất cho ông Trần Văn Tá. Cụ thể phần diện tích này cấp cho ông Trần Văn Tá, diện tích 1.500m² loại đất là đất ở và đất vườn. Diện tích thực tế là 1.889,7 m², diện tích trong chỉ giới là 937,6m² xác định theo bản đồ đo đạc địa chính năm 2001 phần diện tích nằm trong chỉ giới thực hiện dự án hiện nay đang trồng cây lâu năm không có nhà ở. Trong quá trình thực hiện, UBND huyện Việt Yên đã ban hành Quyết định về việc thu hồi GCN QSD đất đã cấp cho hộ ông Trần Văn Tá. Hiện nay thửa đất trên được xác định là thửa đất chưa được cấp GCN QSD đất và không có giấy tờ về quyền sử dụng đất. Hiện trạng do hộ ông Trần Văn Thụy là người đang trực tiếp sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm, trước khi ông Trần Văn Thụy sử dụng thì có bố là ông Trần Văn Hát sử dụng trước ngày 15/10/1993 sau đó ông Thụy sử dụng trước ngày 01/7/2004. Theo Quy định tại khoản 1, điều 101 Luật đất đai năm 2013 thì

hồ ông Trần Văn Thụy đủ điều kiện để cấp GCNQSD đất. Do vậy xác định chủ sử dụng đất là hộ ông Trần Văn Thụy vợ là bà Nguyễn Thị Phúc.

- Về đơn giá bồi thường: 3.500.000 đồng/m² (theo Quyết định số 667/QĐ-UBND ngày 22/4/2020 của UBND huyện Việt Yên)

- Thành tiền: $937,6 \text{ m}^2 \times 3.500.000 \text{ đồng/m}^2 = 3.281.600.000 \text{ đồng}$

1.2. Bồi thường đối với đất nông nghiệp trồng cây lâu năm sử dụng ổn định tăng lên sau khi đo đạc bản đồ địa chính năm 2001 đến trước ngày 01/7/2004;

- Về diện tích: 155,2m²

- Về nguồn gốc: Diện tích 249,6 m² phần diện tích này là đất giao thông (bờ hào cũ) và một phần đất nông nghiệp theo bản đồ địa chính đo đạc năm 2001, phần diện tích này do gia đình ông Trần Văn Thụy đang sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm, thời điểm sử dụng sau năm 2001 và trước ngày 01/7/2004. Loại đất được xác định là cây lâu năm (không cùng thửa đất nhà ở). Diện tích nằm trong chỉ giới thực hiện dự án là 155,2 m²

- Về đơn giá bồi thường 45.000đồng/m² (theo Quyết định số 3359/QĐ UBND ngày 02/12/2019 của UBND huyện Việt Yên)

- Thành tiền: $155,2 \text{ m}^2 \times 45.000 \text{ đồng/m}^2 = 6.984.000 \text{ đồng}$

2. Bồi thường tài sản là cây trồng hàng năm trên đất: 57.842.230 đồng

2.1. Bồi thường tài sản, cây cối, hoa màu: 39.035.750 đồng

2.2. Hỗ trợ tài sản xây dựng là vật kiến trúc trên đất hỗ trợ bằng 80% đơn giá: 18.806.480 đồng

Hỗ trợ đối với tường rào xây gạch chỉ 110mm bổ trụ không trát cao 1,8m x 43,5m - Vận dụng 70% đơn giá tường rào xây gạch chỉ dày 110mm bổ trụ, số lượng 78,1 m², đơn giá 301.000 đồng/m²

Thành tiền: $78,1 \text{ m}^2 \times 301.000 \text{ đồng/m}^2 \times 80\% = 18.806.480 \text{ đồng}$

3. Kinh phí hỗ trợ các loại: 22.038.400 đồng

3.1. Hỗ trợ ổn định đời sống và ổn định sản xuất: 1.086.400 đồng

Hỗ trợ đối với 155,2 m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm sử dụng ổn định; đơn giá hỗ trợ 7.000 đồng/m².

Thành tiền: $155,2 \text{ m}^2 \times 7.000 \text{ đồng/m}^2 = 1.086.400 \text{ đồng}$.

3.2. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm: 20.952.000 đồng.

Hỗ trợ đối với 155,2 m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm sử dụng ổn định; đơn giá hỗ trợ bằng 3 lần giá đất nông nghiệp: 45.000 đồng/m² x 3 lần = 135.000 đồng/m².

Thành tiền: $155,2 \text{ m}^2 \times 135.000 \text{ đồng/m}^2 = 20.952.000 \text{ đồng}$

4. Kinh phí hỗ trợ bàn giao mặt bằng sớm (khuyến khích tiến độ bàn giao mặt bằng): 43.712.000 đồng

Số hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện nhận hỗ trợ 01 hộ gia đình, cá nhân với diện tích là 1.092,8 m² (trong đó: 937,6m² là đất trồng cây lâu năm là đất vườn trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở; 155,2m² là đất trồng cây lâu năm sử dụng ổn định tăng lên sau khi đo đạc bản đồ địa chính năm 2001 đến trước ngày 01/7/2004) với mức hỗ trợ là 40.000 đồng/m².

Thành tiền: $1.092,8 \text{ m}^2 \times 40.000 \text{ đồng/m}^2 = 43.712.000 \text{ đồng}$.

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị cụ thể như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Hồng Thái có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân; trường hợp các hộ gia đình, cá nhân không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản; niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND xã Hồng Thái, tại nhà văn hóa thôn Hùng Lãm 3.

2. Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh có trách nhiệm phối hợp với chủ đầu tư, UBND xã Hồng Thái và các cơ quan chức năng có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, tổ chức thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng theo đúng quy định;

3. Banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn huyện có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên trang thông tin điện tử của UBND huyện Việt Yên.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính - Kế hoạch, Quản lý đô thị, Kinh tế; Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, Chi cục Thuế khu vực Việt Yên - Hiệp Hòa, Kho bạc Nhà nước huyện; Trung tâm phát triển quỹ đất và Cụm công nghiệp huyện, Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Minh (*Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, GPMB*), UBND xã Hồng Thái và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực UB MTTQ Việt Nam huyện Việt Yên (TTr);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (BC);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện; Công an huyện Việt Yên;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường (01 bản);
- Banbientap_vietyen@bacgiang.gov.vn
- UBND xã Hồng Thái (01 bản);
- LDVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hoàng Bách